

Số: /KH-QLTTTH

Thanh Hoá, ngày tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành của Cục Quản lý thị trường tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2023 - 2025

Căn cứ Báo cáo đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện (DDCI) năm 2022; Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 09/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá về duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công, Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2023-2025 và kết quả đạt được năm 2022. Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá xây dựng kế hoạch nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÁC CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ BAN NGÀNH CẤP TỈNH THUỘC CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH THANH HOÁ NĂM 2022

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng uỷ, tập thể lãnh đạo Cục Quản lý thị trường (QLTT) tỉnh Thanh Hoá, cùng sự đoàn kết của tập thể công chức, người lao động toàn lực lượng, công tác nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành năm 2022 của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá đã cải thiện qua các chỉ số cụ thể được DDCI đánh giá như sau: Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin (tăng 0,36 điểm so với năm 2021); Chỉ số Tính năng động và vai trò của người đứng đầu (tăng 5,53 điểm so với năm 2021); Chỉ số thời gian (tăng 2,43 điểm so với năm 2021); Chỉ số Chi phí không chính thức (tăng 1,84 điểm so với năm 2021); Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng (tăng 2,05 điểm so với năm 2021); Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp (tăng 3,81 điểm so với năm 2021); Chỉ số Thiết chế pháp lý (tăng 1,96 điểm so với năm 2021). So với năm 2021, chỉ số DDCI năm 2022 của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá tăng 25,92 điểm; các nhóm giải pháp để cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được triển khai quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả. Tuy nhiên vẫn chưa đạt mục tiêu đề ra, xét về thứ hạng toàn tỉnh đứng ở vị trí thứ 17/22 đơn vị khối sở, ban, ngành cấp tỉnh được DDCI khảo sát, đánh giá, xếp hạng (tăng 6 bậc so với năm 2021).

Theo Báo cáo đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hoá năm 2022, Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá đứng ở vị trí thứ 17/22 đơn vị khối sở, ban, ngành cấp tỉnh cũng là đơn vị có điểm số tăng mạnh nhất, ở mức 25,92 điểm so với năm 2021, ở nhóm trung bình. Kết quả 07 chỉ số, cụ thể như sau:

1. Tính minh bạch và tiếp cận thông tin (20%)

Đo lường mức độ công khai và thuận tiện trong việc tiếp cận các thông tin cần thiết cho hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp (DN) như: các loại quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, thành phần và quy trình thực hiện thủ tục hành chính, văn bản pháp lý; mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, hiệu quả của trang web; chất lượng của văn bản do các đơn vị được đánh giá ban hành.

Chỉ số Tính minh bạch được hợp thành từ 04 nhóm chỉ tiêu: 1) Hiệu quả của cổng thông tin điện tử; 2) Công khai quy trình, thủ tục, thông tin; 3) Đánh giá văn bản ban hành; 4) Mức độ dễ dàng tiếp cận thông tin.

- **Năm 2022**, Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin đạt 6,08 điểm tăng 0,36 điểm so với năm 2021, xếp thứ 15/22 đơn vị được khảo sát.

- Ý kiến của một số DN về sở, ban, ngành:

- + Cần giải quyết nhanh các thủ tục hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số.
- + Cần có hòm thư, đường dây nóng của giám đốc sở dành cho DN.
- + Thông tin trên trang website của các sở ngành cần rõ ràng, cập nhật đầy đủ và kịp thời để các DN dễ tiếp cận.

2. Tính năng động và vai trò của người đứng đầu (15%)

Đo lường mức độ nỗ lực, tính chủ động và linh hoạt của các cơ quan được đánh giá trong quá trình triển khai các kế hoạch, chương trình của Tỉnh, chủ động đưa ra các sáng kiến riêng phù hợp với tình hình cụ thể của lĩnh vực, của địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân; đánh giá hiệu quả của công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, mức độ hỗ trợ DN trong việc triển khai các hoạt động đầu tư, kinh doanh; vai trò và ảnh hưởng của người đứng đầu đối với hiệu quả hoạt động của cơ quan được đánh giá.

Chỉ số Tính năng động và vai trò của người đứng đầu được hợp thành từ 03 nhóm chỉ tiêu: 1) Tính chủ động và linh hoạt trong giải quyết khó khăn cho DN; 2) Mức độ chủ động triển khai các chủ trương của cơ quan cấp trên; 3) Vai trò của người đứng đầu.

- **Năm 2022**, Chỉ số Tính năng động và vai trò của người đứng đầu đạt 6,53 điểm được đánh giá là đơn vị có điểm số cải thiện ấn tượng nhất, với mức tăng tới 5,53 điểm so với năm 2021, xếp thứ 14/22 đơn vị được khảo sát.

- Ý kiến của một số DN về sở, ban, ngành:

- + Nâng cao quyền hành và năng lực chuyên môn của lãnh đạo sở ban ngành.
- + Hạn chế bớt quyền hành của đội ngũ chuyên viên. Cán bộ nhân viên cần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để làm thủ tục hành chính, không hạch sách.

3. Chi phí thời gian (10%)

Đo lường thời gian DN phải bỏ ra để thực hiện các thủ tục hành chính, các yếu tố ảnh hưởng đến thời gian, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; mức độ thường xuyên và thời gian DN phải bỏ ra để phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra; chất lượng, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan được đánh giá.

Chi phí thời gian gồm 02 nhóm chỉ tiêu cấu thành là: 1) Hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; 2) Chất lượng của công tác thanh tra, kiểm tra.

- **Năm 2022**, Chỉ số Chi phí thời gian đạt 5,12 điểm được đánh giá là đơn vị có mức điểm tăng mạnh, với mức tăng 2,43 điểm so với năm 2021 xếp thứ 19/22 đơn vị được khảo sát.

- Ý kiến của một số DN về sở, ban, ngành:

- + Hướng dẫn cụ thể để tránh mất thời gian đi làm lại hồ sơ. Giảm bớt thủ tục hành chính.
- + Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương kém, không ăn ý nhau, bảo thủ, không thống nhất và bàn bạc để giúp DN, gây mất thời gian cho DN.
- + Lãnh đạo các sở phải kiểm soát và điều hành nhân viên, tăng cường hoặc thay nhân viên để đáp ứng yêu cầu và không gây khó khăn, mất thời gian cho DN.

4. Chi phí không chính thức (15%)

Đo lường mức độ phổ biến, quy mô của các khoản chi phí không chính thức mà DN phải trả và các trở ngại do chi phí không chính thức gây ra đối với hoạt động kinh doanh của DN, việc trả những khoản chi phí không chính thức này đem lại kết quả hay “dịch vụ” như mong đợi và liệu cán bộ Nhà nước có sử dụng các quy định để trục lợi hay không; tình trạng phải trả chi phí không chính thức có được cải thiện so với năm trước hay không.

Chỉ số Chi phí không chính thức được cấu thành từ 02 nhóm chỉ tiêu: 1) Tình trạng DN phải trả chi phí không chính thức; 2) Mức độ phổ biến của hiện tượng những nhiễu.

- **Năm 2022**, Chỉ số Chi phí không chính thức đạt 5,24 điểm được đánh giá là một trong những đơn vị có mức điểm tăng mạnh, với mức tăng 1,84 điểm so với năm 2021. Tuy nhiên vẫn xếp ở vị trí gần cuối bảng 21/22 đơn vị được khảo sát.

- Ý kiến của một số DN về sở, ban, ngành:

+ Một số cán bộ sở, ban, ngành chưa làm tốt công tác hướng dẫn, hỗ trợ DN để DN làm sai và thường xuyên bị phạt. Một số cán bộ nhận hồ sơ còn gây khó dễ, đòi chi phí ngoài.

+ Cán bộ thanh tra, kiểm tra chưa nắm được quy định pháp luật, trình độ chuyên môn còn hạn chế. Ví dụ: Đầu bếp trong DN có bằng đại học về công nghệ chế biến thực phẩm, DN có chứng nhận HACCP nhưng vẫn bắt phải đi học an toàn thực phẩm.

+ Cán bộ Sở X đến xin tiền Tết, kiểm tra DN không thấy đưa quyết định. Chi phí không chính thức là 1 triệu, chấp nhận được. Cán bộ Cục Y không hỗ trợ DN, để DN làm sai, sau đó có bồi dưỡng quà, tiền, cán bộ nhận nhưng vẫn gây khó dễ.

+ Thật ra chỉ có một bộ phận cán bộ nhà nước gây những phiền nhiễu DN. Nhiều cán bộ khác hỗ trợ DN. Nhiều trường hợp DN vì ngại đọc hướng dẫn, không cập nhật thông tin nên cứ nghĩ là do cán bộ gây khó khăn.

5. Cạnh tranh bình đẳng (10%)

Đo lường nỗ lực và kết quả điều hành của các đơn vị sở, ban, ngành và địa phương nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, không phân biệt đối xử giữa DN lớn, DN FDI và các DN nhỏ và vừa trong nước, giữa các DN nói chung và các DN có mối quan hệ thân quen; tác động của sự phân biệt đối xử (nếu có). Chỉ số này đặc biệt có ý nghĩa đối với hoạt động khởi nghiệp và phát triển DN về lâu dài cho Tỉnh.

Chỉ số cạnh tranh bình đẳng được hợp thành từ 04 nhóm chỉ tiêu:

1) Đánh giá về sự ưu ái đối với DN lớn so với DN nhỏ và vừa; 2) Đánh giá về sự ưu ái đối với DN FDI so với DN nhỏ và vừa trong nước; 3) Đánh giá về tác động của sự ưu ái; 4) Đánh giá về hoạt động đấu thầu, mua sắm công.

- Năm 2022, Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng đạt 6,89 điểm được đánh giá là một trong những đơn vị có mức điểm tăng mạnh, với mức tăng 2,05 điểm so với năm 2021, xếp thứ 10/22 đơn vị được khảo sát.

- Ý kiến của một số DN về sở, ban, ngành:

+ Cần tiếp cận gần hơn nữa với DN để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế của đại đa số DN trên địa bàn.

+ Hiện nay các DN nhỏ và vừa không được quan tâm, DN nhỏ và vừa lúng túng về sản phẩm đầu ra, giá cả thị trường (bao gồm cả mua và bán). Đề nghị quan tâm hơn lĩnh vực này.

6. Hỗ trợ doanh nghiệp (20%)

Đo lường tần suất và chất lượng của các hoạt động hỗ trợ DN do các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức; hiệu quả của các hoạt động gặp gỡ, đối thoại để giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho DN.

Chỉ số hỗ trợ DN được cấu thành từ 03 nhóm chỉ tiêu: 1) Tần suất và nội dung của các hoạt động hỗ trợ DN; 2) Chất lượng các hoạt động hỗ trợ DN; 3) Công tác đối thoại, tiếp DN.

- **Năm 2022**, Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp đạt 5,38 điểm được đánh giá là đơn vị có điểm số cải thiện mạnh nhất, ở mức tăng 3,82 điểm so với năm 2021, xếp thứ 14/22 đơn vị được khảo sát.

- Ý kiến của một số DN về sở, ban, ngành:

+ UBND tỉnh nên tổ chức họp các Sở, ban, ngành, địa phương khi công việc của DN có sự không thống nhất giải quyết. Các sở ban ngành nên sàng lọc, lựa chọn các nhân viên, chuyên viên đảm bảo chuyên môn nghiệp vụ cao, nhanh nhẹn, có tâm với công việc của DN, không gây khó khăn cho DN.

7. Thiết chế pháp lý (10%)

Đo lường hiệu quả của công tác tham vấn ý kiến trước khi ban hành văn bản, chương trình có liên quan đến DN và tác động của các văn bản đã ban hành đối với hoạt động của DN; các hoạt động phổ biến, hướng dẫn DN thực hiện các quy định của pháp luật; sự nhất quán trong việc diễn giải, áp dụng các quy định giữa các khối, nhóm DN; sự sẵn sàng của các kênh tiếp nhận và hiệu quả giải quyết các khiếu nại về hành vi những nhiều; tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Chỉ số thiết chế pháp lý được cấu thành từ 05 nhóm chỉ tiêu: 1) Tham vấn ý kiến trước khi ban hành văn bản; 2) Chất lượng của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; 3) Tác động của văn bản đã ban hành; 4) Sự nhất quán trong việc áp dụng các quy định giữa các DN; 5) Hiệu quả của kênh tiếp nhận và giải quyết khiếu nại.

- **Năm 2022**, Chỉ số Thiết chế pháp lý đạt 5,3 điểm được đánh giá là đơn vị có điểm số cải thiện mạnh, ở mức tăng 1,96 điểm so với năm 2021. Tuy nhiên vẫn xếp ở vị trí gần cuối bảng 20/22 đơn vị được khảo sát.

- Ý kiến của một số DN về sở, ban, ngành:

+ QLTT thực hiện chưa nghiêm minh, vẫn còn tình trạng hàng giả, hàng nhái lưu hành trên địa bàn huyện làm ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân. Thâm chí, còn có những cán bộ vì lợi ích cá nhân bao che bảo vệ cho những mặt hàng trôi nổi này lưu hành.

+ Cần hướng dẫn cụ thể để DN thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến chuyên môn cơ quan quản lý.

Phần thứ hai

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cung cấp cho Lãnh đạo Cục một công cụ để giám sát và chỉ đạo cải thiện chất lượng điều hành công việc của cơ quan QLTT các cấp; kết quả chỉ số DDCI của Cục QLTT là một trong các căn cứ để xem xét, tham khảo khi đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hàng năm.

- Tăng cường trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo Cục, lãnh đạo các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính gắn với việc hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi và phục vụ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của công chức, người lao động trong xây dựng cơ quan thân thiện, chấp hành nghiêm túc quy trình chuyên môn nghiệp vụ nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, lưu thông hàng hóa hợp pháp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả báo cáo đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) cấp sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong năm 2022, triển khai các giải pháp nhằm chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, tồn tại để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành (DDCI), định hướng đến năm 2025, phấn đấu điểm PCI đạt cao và xếp thứ hạng nằm trong nhóm có chất lượng điều hành tốt, thoả mãn sự hài lòng của người dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định nhiệm vụ nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) của Cục QLTT là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên, liên tục. Yêu cầu các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc, toàn thể công chức, người lao động chấp hành nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và Tổng cục QLTT trong quá trình thực thi công vụ.

- Cần phải thay đổi mạnh mẽ về thái độ, trách nhiệm, tăng tính chủ động, tác phong thực hiện công vụ; giao tiếp với người dân và doanh nghiệp trên tinh thần ***“Hỗ trợ - lắng nghe - thấu hiểu - thân thiện - nhiệt tình”*** và với phương châm làm việc ***“Tận tình hướng dẫn - thái độ lịch sự - tác phong nhanh nhẹn”*** của công chức Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá.

- Xác định rõ trách nhiệm và phát huy tính chủ động của các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc trong việc tham mưu nâng cao cải thiện chỉ số DDCI của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Quán triệt về tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến trong đội ngũ cán bộ, công chức về thái độ, trách nhiệm, tác phong trong thực thi công vụ.

- Các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc chú trọng xây dựng hình ảnh của Lực lượng QLTT là: năng động, luôn coi trọng, xây dựng và giữ gìn các giá trị **“*Hành động quyết liệt - Siết chặt kỷ cương - Thủ trưởng nêu gương - Tập thể đoàn kết*”**.

- Việc cải thiện, nâng cáo điểm số và xếp hạng chỉ số DDCI là trách nhiệm chung của mỗi cán bộ, công chức, người lao động trong toàn Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá; đơn vị chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để cải thiện điểm các chỉ số thành phần; các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp tốt với đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu thành phần thuộc lĩnh vực công tác chuyên môn.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan QLTT các cấp trong việc tổ chức thực hiện cải cách thủ tục hành chính và đôn đốc, giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời các phát sinh trong thực hiện cải thiện các chỉ số thành phần của chỉ số DDCI. Kết quả khảo sát, điều tra là một trong những căn cứ để xem xét, đánh giá chất lượng điều hành công việc của từng Phòng chuyên môn, từng Đội QLTT trực thuộc.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2023-2025

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Quyết tâm bứt phá mạnh mẽ về điểm số và thứ hạng DDCI của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá; tạo môi trường đầu tư thông thoáng, kinh doanh minh bạch, năng động và thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy tính chủ động của Lãnh đạo Cục, Trưởng các phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc và toàn thể công chức Cục QLTT với phương châm **“*Đồng hành cùng doanh nghiệp*”** tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, phong cách làm việc, chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra ở 07 chỉ số nêu trên để phấn đấu nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh DDCI của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá năm 2023 và những năm tiếp theo.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023, Phân đấu điểm số DDCI Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá nằm trong nhóm “Khá trở lên” của tỉnh.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Chỉ số “Tính minh bạch và tiếp cận thông tin”

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các Phòng chuyên môn và các Đội QLTT trực thuộc tham mưu, thực hiện duy trì cập nhật thông tin kịp thời về hoạt động của các đơn vị trực thuộc, thông tin tuyên truyền pháp luật, thông tin hoạt động thực thi công vụ của Cục trên Trang thông tin điện tử của Cục (<http://thanhhoa.dms.gov.vn>); kịp thời cung cấp thông tin hoạt động của Cục cho cơ quan báo chí theo đúng quy định; công khai Kế hoạch kiểm tra định kỳ, Kế hoạch kiểm tra chuyên đề, Kế hoạch thanh tra chuyên ngành, tin bài bằng các hình thức theo quy định.

Tham mưu đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành. Niêm yết công khai, minh bạch các quy trình kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Báo Thanh Hoá, Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hoá. Đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật mới; tiếp nhận, giải đáp các ý kiến phản ánh của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn bằng văn bản và công khai trên Cổng thông tin điện tử của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá.

- Phòng Thanh tra - Pháp chế chủ trì, phối hợp các Phòng chuyên môn rà soát văn bản quy phạm pháp luật mới có liên quan đến QLTT để tham mưu triển khai thực hiện, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

- Phòng Tổ chức - Hành chính chủ trì, phối hợp các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc duy trì cập nhật thông tin và kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính, quy trình ISO, kế hoạch công tác năm của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá.

- Các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống phần mềm Quản lý cán bộ, công chức; Hệ thống Thư điện tử công vụ (email), Hệ thống Quản lý văn bản điện tử (eDMS) và Hệ thống phần mềm xử lý vi phạm hành chính (INS) của Tổng cục QLTT.

- Các Đội QLTT chủ động phối hợp với các ngành, các cấp, các lực lượng chức năng trên địa bàn được phân công quản lý, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đến doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn biết, thực hiện.

2.2. Chỉ số “Tính năng động và vai trò của người đứng đầu”

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chủ trì, phối hợp tham mưu chỉ đạo các Đội QLTT nắm chắc diễn biến tình hình thị trường, tăng cường quản lý địa bàn, đẩy mạnh thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhằm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong tỉnh, trong nước, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

+ Tham mưu Ban Chỉ đạo 389 tỉnh chỉ đạo các cơ quan là thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng hóa bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức triển khai kịp thời các chỉ đạo của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Tổng cục QLTT, Cục QLTT kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền theo hướng có lợi cho doanh nghiệp, nhưng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Cơ quan QLTT các cấp chú trọng xây dựng hình ảnh của cơ quan QLTT năng động; luôn coi trọng, xây dựng và giữ gìn các giá trị **“Hành động quyết liệt - Siết chặt kỷ cương - Thủ trưởng nêu gương - Tập thể đoàn kết”**

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, có trách nhiệm tổ chức thực hiện cải cách hành chính, lắng nghe, tiếp thu ý kiến góp ý của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh; chủ động, thiết thực giải quyết vấn đề của doanh nghiệp; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đôn đốc, giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời các phát sinh; tích cực cải thiện văn hóa ứng xử, kịp thời chấn chỉnh, xử lý cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, người kinh doanh trong quá trình thực thi công vụ...góp phần cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần của chỉ số DDCCI. Thực hiện nghiêm túc các nội dung đã ký về **“Hai đi đầu, Ba cam kết”** trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị.

- Phòng Thanh tra - Pháp chế tham mưu cho Lãnh đạo Cục thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2.3. Chỉ số “Chi phí thời gian”

- Phòng Tổ chức - Hành chính chủ trì, phối hợp với các Phòng chuyên môn và các Đội QLTT trực thuộc tiếp tục thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 đảm bảo vận hành các quy trình có hiệu quả. Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong công tác luân chuyển công chức đảm bảo hiệu quả cao.

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chủ trì tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Đội QLTT tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ đảm bảo đúng quy định, đúng thời gian quy định, hạn chế ảnh hưởng đến thời gian, không gây phiền hà đối với hoạt động bình thường của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh.

Kiến nghị cải tiến quy trình nghiệp vụ chuyên môn, tham mưu đề xuất triển khai các giải pháp nâng cao trình độ nghiệp vụ cho công chức.

- Phòng Thanh tra - Pháp chế tham mưu đảm bảo đúng trình tự, thủ tục cuộc thanh tra, đảm bảo thời gian theo quy định; nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác thanh tra chuyên ngành (nếu được giao). Tham mưu cho lãnh đạo Cục trong công tác giám sát, kiểm tra công chức trong thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ.

- Các Đội QLTT trực thuộc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ trong giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng quy trình nghiệp vụ; đảm bảo thời gian theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính. Thực hiện nghiêm việc ghi sổ Nhật ký công tác theo đúng quy định. Đội trưởng chủ động thực hiện việc đôn đốc, giám sát, kiểm tra công chức thuộc quyền trong thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ tại địa bàn được phân công theo quy chế, quy định của ngành.

2.4. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

- Phòng Tổ chức - Hành chính chủ trì, phối hợp các phòng, Đội QLTT đôn đốc, theo dõi, giám sát việc tổ chức triển khai kế hoạch cải cách hành chính hàng năm; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, người lao động; kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức trực thuộc vi phạm đạo đức công vụ, ứng xử, vi phạm những việc không được làm trong hoạt động công vụ của công chức QLTT. Chủ động phòng ngừa, giáo dục và phát hiện, xử lý nghiêm công chức có hành vi sách nhiễu, tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật. Tham mưu tốt công tác điều động những cán bộ, công chức có hành vi gây khó dễ, sách nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm những việc không được làm trong hoạt động công vụ của công chức QLTT. Phối hợp với các đơn vị tham mưu xây dựng kế hoạch luân chuyển, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phù hợp.

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp tham mưu, hướng dẫn các Đội QLTT theo địa bàn, lĩnh vực phụ trách thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề và áp dụng các biện pháp nghiệp vụ trong kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng quy trình nghiệp vụ, không để xảy ra chồng chéo trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường.

- Phòng Thanh tra - Pháp chế tham mưu phối hợp với các ngành chức năng rà soát đối tượng thanh tra nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra; gắn công tác thanh tra chuyên ngành với hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra đột xuất về kỷ luật, kỷ cương công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ; thực hiện đôn đốc, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng; công tác tiếp

dân; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm của công chức; đề xuất, kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi sách nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực, những việc không được làm trong hoạt động công vụ của công chức. Phối hợp với các đơn vị tham mưu xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

- Các Đội QLTT trực thuộc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ trong kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng quy trình nghiệp vụ; đôn đốc, theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, người lao động trong đơn vị; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm khắc theo thẩm quyền và báo cáo cấp trên nếu vượt thẩm quyền đối với các hành vi gây khó dễ, sách nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực, những việc không được làm trong hoạt động công vụ của công chức thuộc quyền. Thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan cho doanh nghiệp, người dân kinh doanh trên địa bàn được phân công; thực hiện lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến, pháp luật liên quan với công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, nhằm nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, người dân kinh doanh. Đề xuất luân chuyển, điều động cán bộ, công chức thuộc quyền có hành vi gây khó dễ, sách nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực đối với doanh nghiệp, người dân kinh doanh. Báo cáo lãnh đạo Cục những cán bộ, công chức còn hạn chế trong thực thi công vụ để có kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

2.5. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

Các Phòng chuyên môn, Đội QLTT trực thuộc thực hiện hoạt động công vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đảm bảo công bằng giữa các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn, lĩnh vực quản lý; bình đẳng trong giải quyết các kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại liên quan theo thẩm quyền (nếu có). Kiên quyết đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm liên quan nhằm tạo điều kiện cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu đơn vị, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Lắng nghe, tiếp thu các ý kiến của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn về chính sách, pháp luật có liên quan, báo cáo cấp trên sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2.6. Chỉ số “Hỗ trợ Doanh nghiệp”

- Phòng Thanh tra - Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn. Tham mưu thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Cục, thực hiện việc ghi sổ, báo cáo theo quy định và hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc ghi sổ: *Sổ theo dõi đường dây nóng, Sổ đăng ký đơn, Sổ theo dõi vụ việc khiếu*

nại, tố cáo, phản ánh thuộc thẩm quyền, Sổ Tiếp công dân, Sổ Nhật ký công tác và báo cáo hòm thư góp ý; và đôn đốc các đơn vị báo cáo theo quy định.

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chủ trì, phối hợp các Đội QLTT trực thuộc tăng cường tham mưu phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp nhận, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh có nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tham mưu tổ chức trao đổi giữa các phòng, đội về việc đánh giá các hành vi mà tổ chức, cá nhân kinh doanh thường hay vi phạm; đề xuất giải pháp khắc phục, hỗ trợ doanh nghiệp.

- Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp các phòng chuyên môn trong công tác chuẩn bị tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Các Đội QLTT trực thuộc thực hiện nghiêm túc công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại đơn vị; thực hiện nghiêm túc việc ghi sổ: *Sổ theo dõi đường dây nóng, Sổ đăng ký đơn, Sổ theo dõi vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh thuộc thẩm quyền, Sổ Tiếp công dân, Sổ Nhật ký công tác và báo cáo hòm thư góp ý*; phối hợp các cấp, các ngành, các lực lượng chức năng trên địa bàn được phân công quản lý tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh với cơ quan nhà nước trên địa bàn có nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; đồng hành cùng doanh nghiệp; trao đổi với các phòng chuyên môn về việc đánh giá các hành vi mà tổ chức, cá nhân kinh doanh thường hay vi phạm; đề xuất giải pháp khắc phục, hỗ trợ doanh nghiệp. Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường.

2.7. Chỉ số “Thiết chế pháp lý”

- Phòng Thanh tra - Pháp chế, Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp và các Đội QLTT tăng cường truyền thông, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật đến các đối tượng có liên quan; áp dụng văn bản pháp luật nhất quán giữa các nhóm đối tượng, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm theo quy định. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống hàng giả; tăng cường công tác phát hiện và xử lý nghiêm minh hàng giả trên địa bàn được giao.

- Phòng Thanh tra - Pháp chế tham mưu tiếp nhận, xử lý theo đúng quy định của pháp luật các đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh đối với công chức trong thực thi công vụ có các hành vi gây khó khăn, sách nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực, những việc không được làm trong hoạt động công vụ của công chức.

+ Phòng Thanh tra - Pháp chế, Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp kịp thời báo cáo, tham mưu xử lý đúng quy định đối với hành vi gây khó khăn, những nhiễu, phiền hà, tiêu cực, vi phạm quy định trong thực thi công vụ.

+ Phòng Thanh tra - Pháp chế chủ trì, phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp định kỳ hàng quý làm việc với Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa, VCCI - Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa và các Hiệp hội doanh nghiệp khác trong tỉnh nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh về công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, thái độ ứng xử trong thực thi công vụ của công chức QLTT tỉnh Thanh Hóa.

- Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp tham mưu đảm bảo quy trình nghiệp vụ đối với các vụ việc vượt thẩm quyền, nắm bắt tác động của các văn bản đã ban hành với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện kế hoạch đấu tranh phòng, chống hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và an toàn thực phẩm và các kế hoạch về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu điều động hoặc xử lý kỷ luật công chức thi hành công vụ có các hành vi gây khó khăn, sách nhiễu, phiền hà, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm những việc không được làm trong hoạt động công vụ của công chức; tham mưu đảm bảo công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh trật tự.

- Các Đội QLTT trực thuộc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ; định kỳ hàng quý làm việc với các Hiệp hội doanh nghiệp cấp huyện, thị xã, thành phố nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh về công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, thái độ ứng xử, gây khó khăn, phiền hà, những nhiễu, tiêu cực trong thực thi công vụ của công chức thuộc quyền quản lý; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo lãnh đạo Cục. Tăng cường lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật tới thương nhân trên địa bàn thông qua hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường; tăng cường công tác nắm bắt địa bàn, xây dựng cơ sở cung cấp thông tin, phát hiện, tiếp nhận và xử lý nghiêm hành vi kinh doanh hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và an toàn thực phẩm trên địa bàn được phân công quản lý. Qua đó thể hiện tinh thần phục vụ nhân dân đồng thời xây dựng uy tín, hình ảnh của lực lượng QLTT trong nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thực hiện có hiệu quả kế hoạch của Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá. Trên cơ sở kế hoạch này các Đội QLTT căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch cụ

thể gửi về Cục; hàng năm báo cáo định kỳ trước ngày **30/11**, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ gửi về Cục (Phòng Thanh tra - Pháp chế) để tổng hợp.

2. Hàng năm, sau khi VCCI chi nhánh Thanh Hoá công bố chỉ số DDCI của các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố, những chỉ số được doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn đánh giá và chấm điểm thấp thì Đội QLTT địa bàn hoặc Đội QLTT số 9 và số 10 (nếu liên quan doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh đánh giá, chấm điểm) phải chịu trách nhiệm giải trình và là một trong những căn cứ để xếp loại tập thể, cá nhân công chức hàng năm.

3. Giao Phòng Thanh tra - Pháp chế đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp báo cáo kết quả tình hình thực hiện nhiệm vụ định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, trên cơ sở kết quả đánh giá năm 2022.

4. Giao Phòng Tổ chức - Hành chính kiện toàn Ban Chỉ đạo thay thế Quyết định số 690/QĐ-CQLTT ngày 17/5/2022 của Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá về việc thành lập Tổ Chỉ đạo thực hiện Đề án đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) đối với Cục QLTT tỉnh Thanh Hoá.

5. Các đồng chí Phó Cục trưởng theo phân công nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này, báo cáo Cục trưởng.

6. Các Phòng chuyên môn, các Đội QLTT trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, rà soát công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ, chủ động nắm bắt thông tin từ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh để kịp thời điều chỉnh hoặc kiến nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung quy định trong công tác quản lý của ngành, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Tỉnh; tăng cường quản lý, giám sát, kiểm tra công chức trong hoạt động công vụ, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, văn hóa đạo đức công vụ, xây dựng uy tín, hình ảnh lực lượng Quản lý thị trường trong nhân dân./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Sở KHĐT;
- VCCI Thanh Hoá;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ;
- Hiệp hội Doanh nhân nữ;
- Liên hiệp HTX tỉnh;
- Các phòng, đội QLTT trực thuộc;
- Lưu: VT, TTPC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trương Văn Diệp

